



Chuyên:

- ☑ Nhận dạy kèm môn Vật lý từ lớp 6 đến lớp 12
- ☑ Luyện thi THPT Quốc Gia môn Vật lý
- ☑ Luyện thi học sinh giỏi, thi chuyên môn Vật lý
- ☑ Giới thiệu gia sư dạy kèm tại nhà tất cả các môn

www.thaytruong.vn

0978.013.019 (Th.Trường)

Vật Lý Thầy Trường

Trên con đường thành công không có dấu chân của kẻ lười biếng!

CHỦ ĐỀ 1. TỪ TRƯỜNG

TÓM TẮT LÝ THUYẾT

1. Tương tác từ:

– Các tương tác giữa nam châm - nam châm; nam châm – dòng điện; dòng điện – dòng điện có cùng bản chất và được gọi là tương tác từ.

– Tương tác từ chỉ xảy ra giữa các *hạt mang điện chuyển động* và *không liên quan đến điện trường của các điện tích*.

2. Từ trường:

a. Định nghĩa: Từ trường là một dạng vật chất tồn tại xung quanh điện tích hay một dòng điện (nói chính xác hơn là xung quanh các hạt mang điện chuyển động).

❖ **Đặc trưng cơ bản của từ trường:** tác dụng lực từ lên nam châm hay một dòng điện khác đặt trong nó.

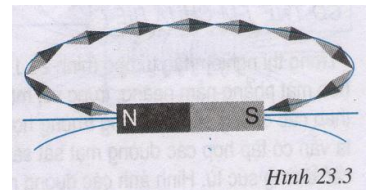
❖ **Quy ước:** Hướng của từ trường tại một điểm là hướng Nam - Bắc của kim nam châm cân bằng tại điểm đó.

b. Nguồn gốc của từ trường: Hạt mang điện chuyển động

Chú ý:

- Điện tích đứng yên là nguồn gốc của điện trường tĩnh.

- Điện tích chuyển động vừa là nguồn gốc của điện trường vừa là nguồn gốc của từ trường.



Hình 23.3

3. Đường sức từ:

- **Định nghĩa:** Đường sức từ là những đường vẽ trong không gian có từ trường sao cho tiếp tuyến tại mỗi điểm có hướng trùng với hướng của từ trường tại điểm đó.

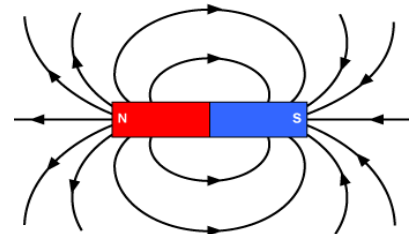
- **Tính chất:**

➤ Qua mỗi điểm trong không gian chỉ vẽ được một đường sức từ → Các đường sức từ không bao giờ cắt nhau.

➤ Các đường sức từ là những đường cong khép kín hoặc vô hạn ở 2 đầu.

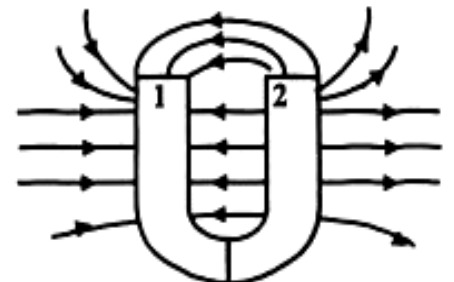
➤ Chiều của đường sức từ tuân theo những quy tắc xác định (quy tắc nắm tay phải, quy tắc đinh ốc...).

➤ Quy ước: Vẽ các đường cảm ứng từ sao cho chỗ nào từ trường mạnh thì các đường sức dày và chỗ nào từ trường yếu thì các đường sức từ thưa.



4. Từ trường đều: là từ trường mà đặc tính của nó giống nhau tại mọi điểm; các đường sức từ là những đường thẳng song song, cùng chiều và cách đều.

Ví dụ: Từ trường giữa 2 cực của nam châm hình chữ U là từ trường đều (hình vẽ).



BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Vật liệu nào sau đây **không thể** dùng làm nam châm?

- A. Sắt và hợp chất của sắt;
- B. Niken và hợp chất của niken;
- C. Cô ban và hợp chất của cô ban;
- D. Nhôm và hợp chất của nhôm.

Câu 2. Nhận định nào sau đây **không đúng** về nam châm?

- A. Mọi nam châm khi nằm cân bằng thì trục đều trùng theo phương bắc nam;
- B. Các cực cùng tên của các nam châm thì đẩy nhau;
- C. Mọi nam châm đều hút được sắt;
- D. Mọi nam châm bao giờ cũng có hai cực.

Câu 3. Cho hai dây dẫn đặt gần nhau và song song với nhau. Khi có hai dòng điện cùng chiều chạy qua thì 2 dây dẫn

- A. hút nhau.
- B. đẩy nhau.
- C. không tương tác.
- D. đều dao động.

Câu 4. Lực nào sau đây **không phải** lực từ?

- A. Lực Trái Đất tác dụng lên vật nặng;
- B. Lực Trái đất tác dụng lên kim nam châm ở trạng thái tự do làm nó định hướng theo phương bắc nam;
- C. Lực nam châm tác dụng lên dây dẫn bằng nhôm mang dòng điện;
- D. Lực hai dây dẫn mang dòng điện tác dụng lên nhau.

Câu 5. Từ trường là dạng vật chất tồn tại trong không gian và

- A. tác dụng lực hút lên các vật.
- B. tác dụng lực điện lên điện tích.
- C. tác dụng lực từ lên nam châm và dòng điện.
- D. tác dụng lực đẩy lên các vật đặt trong nó.

Câu 6. Các đường sức từ là các đường cong vẽ trong không gian có từ trường sao cho

- A. pháp tuyến tại mọi điểm trùng với hướng của từ trường tại điểm đó.
- B. tiếp tuyến tại mọi điểm trùng với hướng của từ trường tại điểm đó.
- C. pháp tuyến tại mỗi điểm tạo với hướng của từ trường một góc không đổi.
- D. tiếp tuyến tại mọi điểm tạo với hướng của từ trường một góc không đổi.

Câu 7. Đường sức từ **không** có tính chất nào sau đây?

- A. Qua mỗi điểm trong không gian chỉ vẽ được một đường sức;
- B. Các đường sức là các đường cong khép kín hoặc vô hạn ở hai đầu;
- C. Chiều của các đường sức là chiều của từ trường;
- D. Các đường sức của cùng một từ trường có thể cắt nhau.

Câu 8. (Đề minh họa của Bộ GD năm học 2017-2018). Phát biểu nào sau đây đúng?

Trong từ trường, cảm ứng từ tại một điểm

- A. nằm theo hướng của lực từ.
- B. ngược hướng với đường sức từ.
- C. nằm theo hướng của đường sức từ.
- D. ngược hướng với lực từ.

Câu 9. Phát biểu nào sau đây **không đúng**?

- A. Đi qua mỗi điểm trong từ trường chỉ có một đường sức từ.
- B. Tương tác giữa hai dòng điện là tương tác từ.
- C. Xung quanh mỗi điện tích đứng yên tồn tại điện trường và từ trường.
- D. Cảm ứng từ là đại lượng đặc trưng cho từ trường về mặt gây ra lực từ.

Câu 10. Nhận xét nào sau đây **không đúng** về từ trường Trái Đất?

A. Từ trường Trái Đất làm trục các nam châm thử ở trạng thái tự do định vị theo phương Bắc Nam.

B. Cực từ của Trái Đất trùng với địa cực của Trái Đất.

C. Bắc cực từ gần địa cực Nam.

D. Nam cực từ gần địa cực Bắc.

Câu 11. (KSCL THPT Yên Lạc – Vĩnh Phúc). Phát biểu nào dưới đây là *sai*?

A. Dựa vào hình ảnh của “đường magnet” ta có thể biết chiều của đường sức từ.

B. Sử dụng quy tắc nắm bàn tay phải để xác định chiều của đường sức.

C. Dùng nam châm thử đặt trên đường sức từ cho ta biết chiều của đường sức từ.

D. Với dòng điện thẳng các “đường magnet” trên tờ bìa là những đường tròn đồng tâm.

Câu 12. Vật liệu nào sau đây không thể làm nam châm?

A. Sắt non

B. Đồng ôxit

C. Sắt ôxit.

Mangan ôxit

Câu 13. Chọn một đáp án *sai* khi nói về từ trường:

A. Tại một điểm trong từ trường chỉ vẽ được một và chỉ một đường cảm ứng từ đi qua

B. Các đường cảm ứng từ là những đường cong không khép kín

C. Các đường cảm ứng từ không cắt nhau

D. Tính chất cơ bản của từ trường là tác dụng lực từ lên nam châm hay dòng điện đặt trong nó

Câu 14. Phát biểu nào dưới đây là *sai*? Lực từ là lực tương tác

A. giữa hai nam châm. B. giữa hai điện tích đứng yên.

C. giữa hai dòng điện. D. giữa một nam châm và một dòng điện.

Câu 15. Phát biểu nào *sai*? Từ trường tồn tại ở gần

A. một nam châm.

B. thanh thủy tinh được nhiễm điện do cọ xát.

C. dây dẫn có dòng điện.

D. chùm tia điện từ.

Câu 16. Có hai thanh kim loại M, N bề ngoài giống hệt nhau. Khi đặt chúng gần nhau (xem hình vẽ) thì chúng hút nhau. Tình huống nào sau đây *không thể* xảy ra?



A. Đó là hai nam châm mà hai đầu gần nhau là hai cực khác tên.

B. M là sắt, N là thanh nam châm.

C. M là thanh nam châm, N là thanh sắt.

D. Đó là hai thanh nam châm mà hai đầu gần nhau là hai cực Bắc.

Câu 17. Có hai thanh kim loại bề ngoài giống hệt nhau, có thể là thanh nam châm hoặc thanh là thép. Khi đưa một đầu thanh 1 đến gần trung điểm của thanh 2 thì chúng hút nhau mạnh. Còn khi đưa một đầu của thanh 2 đến gần trung điểm của thanh 1 thì chúng hút nhau yếu. Chọn kết luận đúng.

A. Thanh 1 là nam châm và thanh 2 là thép.

B. Thanh 2 là nam châm và thanh 1 là thép.

C. Thanh 1 và thanh 2 đều là thép.

D. Thanh 1 và thanh 2 đều là nam châm.

Câu 18. Phát biểu nào dưới đây là đúng? Từ trường *không* tương tác với

A. các điện tích chuyển động.

B. các điện tích đứng yên.

C. nam châm đứng yên.

D. nam châm chuyển động.

Câu 19. Đặt một kim nam châm nhỏ trên mặt phẳng vuông góc với một dòng điện thẳng. Khi cân bằng, kim nam châm đó sẽ nằm theo hướng

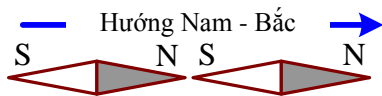
A. song song với dòng điện.

B. cắt dòng điện.

C. theo hướng một đường sức từ của dòng điện thẳng.

D. theo hướng vuông góc với một đường sức từ của dòng điện thẳng.

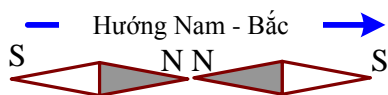
Câu 20. Hai kim nam châm nhỏ đặt trên Trái Đất xa các dòng điện và các nam châm khác; đường nối hai trọng tâm của chúng nằm theo hướng Nam – Bắc. Nếu từ trường Trái Đất mạnh hơn từ trường kim nam châm, khi cân bằng, hai kim nam châm đó sẽ có dạng như



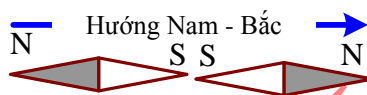
Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

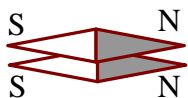
A. Hình 4.

B. Hình 3

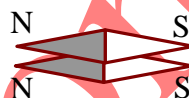
C. Hình 2

D. Hình 1

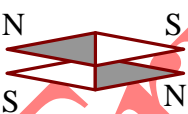
Câu 21. Hai kim nam châm nhỏ đặt trên Trái Đất xa các dòng điện và các nam châm khác; đường nối hai trọng tâm của chúng nằm theo hướng Nam – Bắc. Nếu từ trường Trái Đất yếu hơn từ trường kim nam châm, khi cân bằng, hai kim nam châm đó sẽ có dạng như



Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

A. hình 4.

B. hình 3.

C. hình 2.

D. hình 1.

Câu 22. Mọi từ trường đều phát sinh từ

A. Các nguyên tử sắt. B. Các nam châm vĩnh cửu.

C. Các mômen từ.

D. Các điện tích chuyển động.

Câu 23. Một nam châm vĩnh cửu không tác dụng lực lên

A. Thanh sắt bị nhiễm từ.

B. Thanh sắt chưa bị nhiễm từ.

C. Điện tích không chuyển động.

D. Điện tích chuyển động.

Câu 24. Khi hai dây dẫn thẳng, đặt gần nhau, song song với nhau và có hai dòng điện ngược chiều chạy qua thì

A. Chúng hút nhau.

B. Chúng đẩy nhau.

C. Lực tương tác không đáng kể.

D. Có lúc hút, có lúc đẩy.

Câu 25. Hai dây dẫn thẳng, đặt gần nhau, song song với nhau có dòng điện chạy qua tương tác với nhau một lực khá lớn vì

A. Hai dây dẫn có khối lượng.

B. Trong hai dây dẫn có các điện tích tự do.

C. Trong hai dây dẫn có các ion dương dao động quanh nút mạng

D. Trong hai dây dẫn có các electron tự do chuyển động có hướng.

Câu 26. Tương tác giữa điện tích đứng yên và điện tích chuyển động là

A. Tương tác hấp dẫn. B. Tương tác điện.

C. Tương tác từ.

D. Vừa tương tác điện vừa tương tác từ.

Câu 27. Kim nam châm của la bàn đặt trên mặt đất chỉ hướng Bắc - Nam địa lí vì

A. Lực hấp dẫn Trái Đất tác dụng lên kim nam châm, định hướng cho nó.

B. Lực điện của Trái Đất tác dụng lên kim nam châm, định hướng cho nó.

C. Từ trường của Trái Đất tác dụng lên kim nam châm, định hướng cho nó.

D. Vì lực hướng tâm do Trái Đất quay quanh Mặt Trời.

Câu 28. Trong các trường hợp sau đây trường hợp nào là tương tác từ

A. Trái Đất hút Mặt Trăng.

B. Lược nhựa sau khi cọ xát với dạ có thể hút những mẩu giấy vụn.

C. Hai quả cầu tích điện đặt gần nhau.

D. Hai dây dẫn có dòng điện chạy qua đặt gần nhau.

Câu 29. Chọn câu trả lời *sai*.

A. Tương tác giữa dòng điện với dòng điện gọi là tương tác từ.

B. Cảm ứng từ đặc trưng cho từ trường về mặt gây ra lực từ.

C. Xung quanh 1 điện tích đứng yên có điện trường và từ trường.

D. Ta chỉ vẽ được một đường sức từ qua mỗi điểm trong từ trường.

Câu 30. Để xác định một điểm trong không gian có từ trường hay không, ta đặt tại đó một

A. điện tích.

B. kim nam châm

C. sợi dây dẫn.

D. sợi dây tơ.

Câu 31. Câu nào dưới đây nói về từ trường là *không đúng* ?

A. Xung quanh mỗi nam châm đều tồn tại một từ trường.

B. Xung quanh mỗi dòng điện cũng tồn tại một từ trường.

C. Hướng của từ trường tại một điểm là hướng Nam (S)- Bắc (N) của một kim loại nam châm nhỏ nằm cân bằng tại điểm đó.

D. Kim nam châm đặt ở gần một nam châm hoặc một dòng điện luôn quay theo hướng Nam (S) – Bắc (N) của từ trường Trái Đất.

Câu 32. Chọn câu *sai*.

A. Các đường magnet của từ phổ cho biết dạng các đường sức từ.

B. Các đường sức của từ trường đều có thể là các đường cong cách đều nhau.

C. Nói chung các đường sức điện thì không kín, còn các đường sức từ là các đường cong kín.

D. Một hạt mang điện chuyển động thì xung quanh nó có cả điện trường và từ trường.

ĐÁP ÁN BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Vật liệu nào sau đây *không thể* dùng làm nam châm?

A. Sắt và hợp chất của sắt;

B. Niken và hợp chất của niken;

C. Cô ban và hợp chất của cô ban;

D. Nhôm và hợp chất của nhôm.

Câu 2. Nhận định nào sau đây *không đúng* về nam châm?

A. Mọi nam châm khi nằm cân bằng thì trục đều trùng theo phương bắc nam;

B. Các cực cùng tên của các nam châm thì đẩy nhau;

C. Mọi nam châm đều hút được sắt;

D. Mọi nam châm bao giờ cũng có hai cực.

Câu 3. Cho hai dây dẫn đặt gần nhau và song song với nhau. Khi có hai dòng điện cùng chiều chạy qua thì 2 dây dẫn

A. hút nhau. **D. đẩy nhau.** **C. không tương tác.** **D. đều dao động.**

Câu 4. Lực nào sau đây *không phải* lực từ?

A. Lực Trái Đất tác dụng lên vật nặng;

B. Lực Trái đất tác dụng lên kim nam châm ở trạng thái tự do làm nó định hướng theo phương bắc nam;

C. Lực nam châm tác dụng lên dây dẫn bằng nhôm mang dòng điện;

D. Lực hai dây dẫn mang dòng điện tác dụng lên nhau.

Câu 5. Từ trường là dạng vật chất tồn tại trong không gian và

A. tác dụng lực hút lên các vật.

B. tác dụng lực điện lên điện tích.

C. tác dụng lực từ lên nam châm và dòng điện.

D. tác dụng lực đẩy lên các vật đặt trong nó.

Câu 6. Các đường sức từ là các đường cong vẽ trong không gian có từ trường sao cho

A. pháp tuyến tại mọi điểm trùng với hướng của từ trường tại điểm đó.

B. tiếp tuyến tại mọi điểm trùng với hướng của từ trường tại điểm đó.

C. pháp tuyến tại mỗi điểm tạo với hướng của từ trường một góc không đổi.

D. tiếp tuyến tại mọi điểm tạo với hướng của từ trường một góc không đổi.

Câu 7. Đường sức từ *không* có tính chất nào sau đây?

A. Qua mỗi điểm trong không gian chỉ vẽ được một đường sức;

B. Các đường sức là các đường cong khép kín hoặc vô hạn ở hai đầu;

C. Chiều của các đường sức là chiều của từ trường;

D. Các đường sức của cùng một từ trường có thể cắt nhau.

Câu 8. (Đề minh họa của Bộ GD năm học 2017-2018). Phát biểu nào sau đây đúng?

Trong từ trường, cảm ứng từ tại một điểm

A. nằm theo hướng của lực từ.

B. ngược hướng với đường sức từ.

C. nằm theo hướng của đường sức từ.

D. ngược hướng với lực từ.

Câu 9. Phát biểu nào sau đây *không* đúng?

A. Đi qua mỗi điểm trong từ trường chỉ có một đường sức từ.

B. Tương tác giữa hai dòng điện là tương tác từ.

C. Xung quanh mỗi điện tích đứng yên tồn tại điện trường và từ trường.

D. Cảm ứng từ là đại lượng đặc trưng cho từ trường về mặt gây ra lực từ.

Câu 10. Nhận xét nào sau đây *không* đúng về từ trường Trái Đất?

A. Từ trường Trái Đất làm trục các nam châm thử ở trạng thái tự do định vị theo phương Bắc Nam.

B. Cực từ của Trái Đất trùng với địa cực của Trái Đất.

C. Bắc cực từ gần địa cực Nam.

D. Nam cực từ gần địa cực Bắc.

Câu 11. (KSCL THPT Yên Lạc – Vĩnh Phúc). Phát biểu nào dưới đây là *sai*?

A. Dựa vào hình ảnh của “đường magnet” ta có thể biết chiều của đường sức từ.

B. Sử dụng quy tắc nắm bàn tay phải để xác định chiều của đường sức.

C. Dùng nam châm thử đặt trên đường sức từ cho ta biết chiều của đường sức từ.

D. Với dòng điện thẳng các “đường magnet” trên tờ bìa là những đường tròn đồng tâm.

Câu 12. Vật liệu nào sau đây không thể làm nam châm?

A. Sắt non

B. Đồng ôxit

C. Sắt ôxit.

Mangan ôxit

Câu 13. Chọn một đáp án *sai* khi nói về từ trường:

- A. Tại một điểm trong từ trường chỉ vẽ được một và chỉ một đường cảm ứng từ đi qua
B. Các đường cảm ứng từ là những đường cong không khép kín
 C. Các đường cảm ứng từ không cắt nhau
 D. Tính chất cơ bản của từ trường là tác dụng lực từ lên nam châm hay dòng điện đặt trong nó

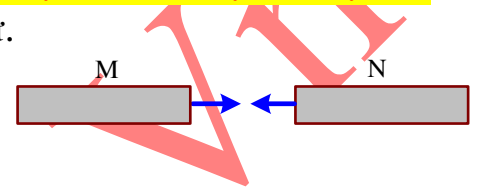
Câu 14. Phát biểu nào dưới đây là *sai*? Lực từ là lực tương tác

- A. giữa hai nam châm.
B. giữa hai điện tích đứng yên.
 C. giữa hai dòng điện.
 D. giữa một nam châm và một dòng điện.

Câu 15. Phát biểu nào *sai*? Từ trường tồn tại ở gần

- A. một nam châm.
B. thanh thủy tinh được nhiễm điện do cọ xát.
 C. dây dẫn có dòng điện.
 D. chùm tia điện từ.

Câu 16. Có hai thanh kim loại M, N bề ngoài giống hệt nhau. Khi đặt chúng gần nhau (xem hình vẽ) thì chúng hút nhau. Tình huống nào sau đây *không thể* xảy ra?



- A. Đó là hai nam châm mà hai đầu gần nhau là hai cực khác tên.
 B. M là sắt, N là thanh nam châm.
 C. M là thanh nam châm, N là thanh sắt.

D. Đó là hai thanh nam châm mà hai đầu gần nhau là hai cực Bắc.

Câu 17. Có hai thanh kim loại bề ngoài giống hệt nhau, có thể là thanh nam châm hoặc thanh là thép. Khi đưa một đầu thanh 1 đến gần trung điểm của thanh 2 thì chúng hút nhau mạnh. Còn khi đưa một đầu của thanh 2 đến gần trung điểm của thanh 1 thì chúng hút nhau yếu. Chọn kết luận đúng.

- A. Thanh 1 là nam châm và thanh 2 là thép.**
 B. Thanh 2 là nam châm và thanh 1 là thép.
 C. Thanh 1 và thanh 2 đều là thép.
 D. Thanh 1 và thanh 2 đều là nam châm.

Câu 18. Phát biểu nào dưới đây là đúng? Từ trường *không* tương tác với

- A. các điện tích chuyển động.
B. các điện tích đứng yên.
 C. nam châm đứng yên.
 D. nam châm chuyển động.

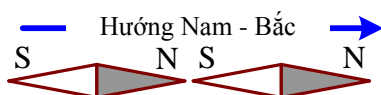
Câu 19. Đặt một kim nam châm nhỏ trên mặt phẳng vuông góc với một dòng điện thẳng. Khi cân bằng, kim nam châm đó sẽ nằm theo hướng

- A. song song với dòng điện.
 B. cắt dòng điện.

C. theo hướng một đường sức từ của dòng điện thẳng.

D. theo hướng vuông góc với một đường sức từ của dòng điện thẳng.

Câu 20. Hai kim nam châm nhỏ đặt trên Trái Đất xa các dòng điện và các nam châm khác; đường nối hai trọng tâm của chúng nằm theo hướng Nam – Bắc. Nếu từ trường Trái Đất mạnh hơn từ trường kim nam châm, khi cân bằng, hai kim nam châm đó sẽ có dạng như



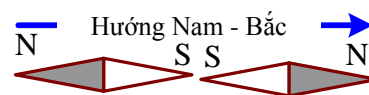
Hình 1



Hình 2



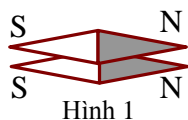
Hình 3



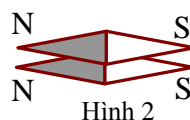
Hình 4

- A. Hình 4.
 B. Hình 3
 C. Hình 2
D. Hình 1

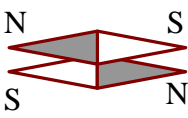
Câu 21. Hai kim nam châm nhỏ đặt trên Trái Đất xa các dòng điện và các nam châm khác; đường nối hai trọng tâm của chúng nằm theo hướng Nam – Bắc. Nếu từ trường Trái Đất yếu hơn từ trường kim nam châm, khi cân bằng, hai kim nam châm đó sẽ có dạng như



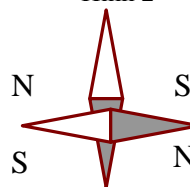
Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

A. hình 4.

B. hình 3.

C. hình 2.

D. hình 1.

Câu 22. Mọi từ trường đều phát sinh từ

A. Các nguyên tử sắt. B. Các nam châm vĩnh cửu.

C. Các mômen từ.

D. Các điện tích chuyển động.

Câu 23. Một nam châm vĩnh cửu không tác dụng lực lên

A. Thanh sắt bị nhiễm từ.

B. Thanh sắt chưa bị nhiễm từ.

C. Điện tích không chuyển động.

D. Điện tích chuyển động.

Câu 24. Khi hai dây dẫn thẳng, đặt gần nhau, song song với nhau và có hai dòng điện ngược chiều chạy qua thì

A. Chúng hút nhau.

B. Chúng đẩy nhau.

C. Lực tương tác không đáng kể.

D. Có lúc hút, có lúc đẩy.

Câu 25. Hai dây dẫn thẳng, đặt gần nhau, song song với nhau có dòng điện chạy qua tương tác với nhau một lực khá lớn vì

A. Hai dây dẫn có khối lượng.

B. Trong hai dây dẫn có các điện tích tự do.

C. Trong hai dây dẫn có các ion dương dao động quanh nút mạng

D. Trong hai dây dẫn có các electron tự do chuyển động có hướng.

Câu 26. Tương tác giữa điện tích đứng yên và điện tích chuyển động là

A. Tương tác hấp dẫn.

B. Tương tác điện.

C. Tương tác từ.

D. Vừa tương tác điện vừa tương tác từ.

Câu 27. Kim nam châm của la bàn đặt trên mặt đất chỉ hướng Bắc - Nam địa lí vì

A. Lực hấp dẫn Trái Đất tác dụng lên kim nam châm, định hướng cho nó.

B. Lực điện của Trái Đất tác dụng lên kim nam châm, định hướng cho nó.

C. Từ trường của Trái Đất tác dụng lên kim nam châm, định hướng cho nó.

D. Vì lực hướng tâm do Trái Đất quay quanh Mặt Trời.

Câu 28. Trong các trường hợp sau đây trường hợp nào là tương tác từ

A. Trái Đất hút Mặt Trăng.

B. Lược nhựa sau khi cọ xát với dạ có thể hút những mẩu giấy vụn.

C. Hai quả cầu tích điện đặt gần nhau.

D. Hai dây dẫn có dòng điện chạy qua đặt gần nhau.

Câu 29. Chọn câu trả lời sai.

A. Tương tác giữa dòng điện với dòng điện gọi là tương tác từ.

B. Cảm ứng từ đặc trưng cho từ trường về mặt gây ra lực từ.

C. Xung quanh 1 điện tích đứng yên có điện trường và từ trường.

D. Ta chỉ vẽ được một đường sức từ qua mỗi điểm trong từ trường.

Câu 30. Để xác định một điểm trong không gian có từ trường hay không, ta đặt tại đó một

A. điện tích. **B. kim nam châm** C. sợi dây dẫn. D. sợi dây tơ.

Câu 31. Câu nào dưới đây nói về từ trường là *không đúng* ?

A. Xung quanh mỗi nam châm đều tồn tại một từ trường.

B. Xung quanh mỗi dòng điện cũng tồn tại một từ trường.

C. Hướng của từ trường tại một điểm là hướng Nam (S)- Bắc (N) của một kim loại nam châm nhỏ nằm cân bằng tại điểm đó.

D. Kim nam châm đặt ở gần một nam châm hoặc một dòng điện luôn quay theo hướng Nam (S) – Bắc (N) của từ trường Trái Đất.

Câu 32. Chọn câu *sai*.

A. Các đường magnet của từ phổ cho biết dạng các đường sức từ.

B. Các đường sức của từ trường đều có thể là các đường cong cách đều nhau.

C. Nói chung các đường sức điện thì không kín, còn các đường sức từ là các đường cong kín.

D. Một hạt mang điện chuyển động thì xung quanh nó có cả điện trường và từ trường.

-----HẾT-----



Chuyên:

- Nhận dạy kèm môn Vật lý từ lớp 6 đến lớp 12
- Luyện thi THPT Quốc Gia môn Vật lý
- Luyện thi học sinh giỏi, thi chuyên môn Vật lý
- Giới thiệu gia sư dạy kèm tại nhà tất cả các môn

www.thaytruong.vn

0978.013.019 (Th.Trường)

Vật Lý Thầy Trường

Trên con đường thành công không có dấu chân của kẻ lười biếng!

QUÝ THẦY CÔ CẦN FILE WORD XIN LIÊN HỆ THAYTRUONG.VN

DD: 0978.013.019